

Số: 140/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 15 tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Lahills tại xóm Tráng, xóm Lòn, xã Bình Thanh, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH  
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 08**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Xét Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Lahills tại xóm Tráng, xóm Lòn, xã Bình Thanh, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến tham gia của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Lahills tại xóm Tráng, xóm Lòn, xã Bình Thanh, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình như sau:

1. Tên dự án: Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Lahills.
2. Tổng diện tích chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: **17,01 ha.**
3. Địa điểm; vị trí chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng:
  - a) Địa điểm: Xã Bình Thanh, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.
  - b) Vị trí: Tại tiểu khu 108, khoảnh 18, 19, gồm 22 lô.

*(Kèm theo Biểu chi tiết Khu vực chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng; trích lục tiểu khu, khoảnh, lô từ Bản đồ quy hoạch 3 loại rừng tại Quyết*

định số 3042/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2017-2025, định hướng đến năm 2030).

4. Chức năng rừng: 17, 01 ha thuộc quy hoạch rừng phòng hộ.

5. Loại rừng hiện nay: Rừng trồng và đất không có rừng.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, hiện trạng rừng tại hồ sơ trình kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện chuyên mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /.

**Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh (CT, các PCT);
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, TN&MT;
- HĐND, UBND huyện Cao Phong;
- Lãnh đạo VP ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- Lưu: VT, CTHĐND(Ha, Th).

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Đức Hình**

**BIỂU VỊ TRÍ, HIỆN TRẠNG, DIỆN TÍCH KHU VỰC CHỦ TRƯỞNG CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN  
KHU DU LỊCH NGHỈ DƯỠNG CAO CẤP LAHILLS TẠI XÓM TRẮNG, XÓM LÒN, XÃ BÌNH THANH,  
HUYỆN CAO PHONG, TỈNH HÒA BÌNH**

*(Kèm theo Nghị quyết số 140/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

STT	TK	K	L	QH 3 loại rừng	Tổng cộng (ha)	Thông tin về lô rừng						Đất chưa có rừng		Ghi chú	
						Diện tích đất có rừng (ha)	Diện tích (ha)	Trạng thái	Rừng trồng		Cây trồng	Năm trồng	Diện tích (ha)		Trạng thái
									Trữ lượng gỗ (m <sup>3</sup> /ha)	Trữ lượng tre nửa (cây/lô)					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	108	18	20	PH	2,31	2,31	2,31	rttn		2.587	Luong	1997			
2	108	18	28	PH	0,37	0,37	0,37	rtg	19,4		Xoan	1997			
3	108	18	29	PH	0,57	0,57	0,57	rtg	34,5		Keo	2012			
4	108	18	39	PH	0,11	0,11	0,11	rtg	6,7		Keo	2012			
5	108	19	14	PH	0,24	0,24	0,24	rtg	14,5		Keo	2012			
6	108	19	21	PH	0,23	0,23	0,23	rtg	13,9		Keo	2012			
7	108	19	26	PH	0,36	0,36	0,36	rtg	21,8		Keo	2014			
8	108	19	27	PH	0,43	0,43	0,43	rtg	26		Keo	2012			
9	108	19	7	PH	0,37	0,37	0,37	rttn		414	Luong	2015			
10	108	19	8	PH	7,03	7,03	7,03	rttn		7.874	Luong	1997			
11	108	19	9	PH	0,12	0,12	0,12	rttn		134	Luong	2015			
12	108	19	16	PH	1,61	1,61	1,61	rttn		1.803	Luong	2000			
13	108	19	19	PH	0,39	0,39	0,39	rttn		437	Luong	2000			
14	108	19	22	PH	0,25	0,25	0,25	rttn		280	Luong	2007			
15	108	19	24	PH	0,1	0,1	0,1	rttn		112	Luong	1997			
16	108	19	6	PH	0,31	0,31	0,31	rtg	16,3		Xoan	1997			
17	108	19	12	PH	0,54	0,54	0,54	rtg	28,4		Xoan	1997			
18	108	19	13	PH	0,33								0,33	dt2	
19	108	19	20	PH	0,36								0,36	dt2	

STT	TK	K	L	QH 3 loại rừng	Tổng cộng (ha)	Thông tin về lô rừng							Đất chưa có rừng		Ghi chú
						Diện tích đất có rừng (ha)	Rừng trồng					Diện tích (ha)	Trạng thái		
							Diện tích (ha)	Trạng thái	Trữ lượng gỗ (m <sup>3</sup> /ha)	Trữ lượng tre nứa (cây/lô)	Cây trồng			Năm trồng	
20	108	19	23	PH	0,76								0,76	dtl	
21	108	19	28	PH	0,11								0,11	dtl	
22	108	19	25	PH	0,11								0,11	nn	
<b>Cộng</b>					<b>17,01</b>	<b>15,34</b>	<b>15,34</b>		<b>181,5</b>	<b>13641</b>			<b>1,67</b>		

**Ghi chú:**

- Tổng diện tích chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 17,01 ha thuộc quy hoạch rừng phòng hộ.
- Hiện trạng: Có 15,34 ha rừng trồng; 1,67 ha diện tích không có rừng.
- Trữ lượng 15,34 ha rừng trồng:
- Chữ viết tắt: Tiểu khu (TK); Khoảnh (K); Lô (L); Quy hoạch rừng phòng hộ (PH); Rừng trồng (rtg, rtt); Diện tích không có rừng (dtl).

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**